

Số: /BC-UBND

Đắk Bla, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết, đánh giá việc thực hiện các quy định về tổ chức, hoạt động của tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố, người tham gia hoạt động ở tổ dân phố

Kính gửi: Sở Nội vụ

Thực hiện Công văn số 1008/SNV-XDCQ ngày 03/9/2025 của Sở Nội vụ về việc tổng kết đánh giá thực hiện các quy định hiện hành¹ về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động ở thôn, tổ dân phố,

Ủy ban nhân dân phường Đắk Bla báo cáo tổng kết tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động ở thôn, tổ dân phố như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Phường Đắk Bla được hình thành sau sáp nhập từ 03 phường cũ gồm phường Lê Lợi, phường Trần Hưng Đạo và phường Nguyễn Trãi theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15, ngày 16/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 với tổng số 17 thôn, tổ dân phố sau sáp nhập.

Mỗi thôn, tổ dân phố đều có Thôn trưởng, Tổ trưởng do Nhân dân bầu trực tiếp theo quy định, đồng thời có Ban công tác Mặt trận, chi bộ, các chi hội đoàn thể (Nông dân, Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Cựu chiến binh, Người cao tuổi...) hoạt động gắn với hệ thống chính trị ở cơ sở.

Nhìn chung, các tổ dân phố hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; triển khai, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vận động Nhân dân tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới, bảo vệ an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố, người tham gia hoạt động ở tổ dân phố được chi trả đảm bảo đúng quy định.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

¹Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018; Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022); Nghị định số 33/2018/NĐ-CP ngày 10/6/2018 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện

Ngay sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, UBND phường đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phân công cán bộ phụ trách, thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình ở các thôn, tổ dân phố; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện để các thôn, tổ ổn định tổ chức, triển khai nhiệm vụ theo quy định.

Hoạt động của các thôn, tổ dần đi vào nề nếp, phát huy vai trò trong công tác quản lý, điều hành, giữ gìn an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

2. Kết quả thực hiện

a) Về tổ chức của tổ dân phố: Hiện nay phường Đăk Bla có 17 tổ dân phố, mỗi tổ có 01 Tổ trưởng và 01 Tổ phó.

b) Về hoạt động của tổ dân phố

Cộng đồng dân cư ở tổ dân phố được tổ chức họp để bàn và biểu quyết đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định những nội dung theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở địa bàn phường; bàn bạc và quyết định triển khai thực hiện việc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xóa đói, giảm nghèo;

Tổ dân phố đã triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước và những công việc do cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai đối với tổ dân phố.

Tổ chức cho Nhân dân khu dân cư thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân đối với Nhà nước; bảo đảm đoàn kết, dân chủ, công khai, minh bạch, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp ở địa phương; xây dựng, giữ vững và phát huy danh hiệu “Tổ dân phố văn hoá”; phòng chống các tệ nạn xã hội và xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

Thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng và thực hiện quy chế, hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố; tích cực tham gia cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” và các phong trào, các cuộc vận động do các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

Tổ chức cho Nhân dân bầu Tổ trưởng tổ dân phố và Tổ phó tổ dân phố. Bầu thành viên Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở phường.

c) Về việc thành lập, đổi tên tổ dân phố:

- Sau khi thành lập mới phường Đăk Bla, các thôn, tổ dân phố ở phường cũ vẫn giữ nguyên, không thay đổi.

- Tên các tổ dân phố hiện nay thực hiện theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND, ngày 31/7/2025 về đổi tên thôn, tổ dân phố thuộc phường Đăk Bla, tỉnh Quảng Ngãi.

- Về quy trình đổi tên tổ dân phố: Căn cứ văn bản số 4168/BNV-CQĐP, ngày 23/6/2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân phường đã rà soát, xây dựng kế hoạch, phương án và trình Hội đồng nhân dân phường việc đổi tên thôn, tổ dân phố theo quy định.

- Về việc ghép cụm dân cư vào tổ dân phố hiện hành: Không có

- Số lượng tổ dân phố (*số liệu tính đến thời điểm báo cáo theo Phụ lục 01 đính kèm*).

d) Về nhiệm vụ, quyền hạn; tiêu chuẩn của Tổ trưởng tổ dân phố, Tổ phó tổ dân phố; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổ trưởng tổ dân phố.

- Nhiệm vụ: Triệu tập và chủ trì hội nghị Tổ dân phố; tổ chức thực hiện những công việc thuộc phạm vi Tổ dân phố đã được nhân dân bàn và quyết định; Vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở và hương ước, quy ước của Tổ dân phố đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Tập hợp, phản ánh, đề nghị chính quyền cấp xã giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của nhân dân trong Tổ dân phố. Báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân phường về những hành vi vi phạm pháp luật trong Tổ dân phố; Thực hiện việc lập biên bản về kết quả đã được Nhân dân Tổ dân phố bàn và quyết định trực tiếp những công việc của Tổ dân phố; lập biên bản về kết quả đã được nhân dân Tổ dân phố bàn và biểu quyết những công việc thuộc phạm vi cấp xã; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân; phối hợp với Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội ở Tổ dân phố để vận động Nhân dân tham gia thực hiện các phong trào và cuộc vận động do các tổ chức này phát động.

- Quyền hạn: Tổ trưởng Tổ dân phố được phân công nhiệm vụ giải quyết công việc cho Phó Tổ trưởng trưởng Tổ dân phố; được UBND phường mời họp và cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến quản lý, hoạt động của Tổ dân phố; được bồi dưỡng, tập huấn về công tác tổ chức và hoạt động của Tổ dân phố. Phó Tổ trưởng Tổ dân phố thực hiện các nhiệm vụ khi được Tổ trưởng trưởng Tổ dân phố phân công.

- Về quy trình bầu cử, miễn nhiệm của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố.

Về quy trình bầu cử tổ trưởng tổ dân phố được thực hiện theo đúng quy định tại Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

đ) Về chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố hưởng phụ cấp hàng tháng; người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố hưởng hỗ trợ hàng tháng (*số liệu tính đến thời điểm báo cáo theo Phụ lục 02 đính kèm*)

Thực hiện theo Nghị quyết số 36/NQ/2020-HĐND, ngày 16/7/2020 và Nghị quyết số 55/NQ/2021-HĐND, ngày 22/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum).

- Về việc triển khai sắp xếp, bố trí người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã về làm trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố khi thực hiện các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Văn bản của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về sắp xếp ĐVHC và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: Chưa thực hiện.

3. Đánh giá chung

a) Những kết quả đạt được

Sau sắp xếp, UBND phường đã nhanh chóng ổn định tổ chức, bộ máy hành chính từ phường đến tổ dân phố đi vào hoạt động nề nếp ngay từ ngày 01 tháng 7 năm 2025. Việc giải quyết các thủ tục hành chính và phục vụ Nhân dân được duy trì ổn định, không gián đoạn, có sự phối hợp nhịp nhàng từ phường đến tổ dân phố. Công tác quản lý tài chính, tài sản, hồ sơ, sổ sách được bàn giao đầy đủ, đúng quy định.

b) Những hạn chế, khó khăn

Việc thực hiện chủ trương bí thư chi bộ kiêm tổ trưởng tổ dân phố còn một số hạn chế, khó khăn như: khối lượng công việc nhiều, trách nhiệm cao nhưng mức phụ cấp, hỗ trợ chưa tương xứng; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc của một số tổ trưởng còn hạn chế.

Hiện nay việc thực hiện chi trả phụ cấp cho các tổ dân phố còn chậm.

c) Nguyên nhân

Đa số các đồng chí Bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố lớn tuổi, việc sử dụng các phần mềm còn hạn chế nhất định.

Việc chi trả phụ cấp tại tổ dân phố căn cứ trên nghị quyết Hội đồng nhân dân các phường cũ không có sự thống nhất dẫn đến việc chi trả phụ cấp chậm.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không

Trên đây là báo cáo tổng kết đánh giá thực hiện các quy định hiện hành về tổ chức, hoạt động của tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động ở tổ dân phố, Ủy ban nhân dân phường Đắk Bla kính báo cáo Sở Nội vụ biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND phường;
- Lưu VT, UBND_(VHXH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trịnh Thị Kim Nga

Phụ lục 01
Tổng hợp số liệu về thôn, tổ dân phố

I. Số lượng thôn, tổ dân phố trên địa bàn

Tổng số thôn, tổ dân phố			Quy mô số hộ gia đình (<i>hộ</i>) của thôn				Quy mô số hộ gia đình (<i>hộ</i>) của Tổ dân phố			
Tổng số	Số thôn	Số tổ dân phố	Dưới 150 hộ	Từ 150- dưới 350 hộ	Từ 350 đến 500 hộ	Trên 500 hộ	Dưới 300 hộ	Từ 300 đến 500 hộ	Từ 500 đến 1.000 hộ	Trên 1.000 hộ
17		17					08	08	01	

Phụ lục 02**Tổng hợp người hoạt động không chuyên trách (HĐKCT) ở thôn, tổ dân phố và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố****I. Số lượng người hoạt động không chuyên trách (HĐKCT); người tham gia hoạt động ở thôn, Tổ dân phố**

Số người HĐKCT (trường hợp kiêm nhiệm thì chỉ tính ở một chức danh và ghi rõ chức danh kiêm nhiệm)					Số người tham gia hoạt động ở Tổ dân phố
Tổng số	Bí thư chi bộ	Trưởng thôn/Tổ trưởng Tổ dân phố	Trưởng ban công tác mặt trận	Việc thực hiện kiêm nhiệm (Bí thư kiêm Trưởng thôn/ Tổ trưởng Tổ dân phố; Bí thư kiêm trưởng Ban công tác Mặt trận...)	Tổng số
37	03	03	17	14 (Bí thư chi bộ TDP kiêm Tổ trưởng TDP)	

II. Số lượng người HĐKCT ở cấp xã đã bố trí về thôn, tổ dân phố: Không**III. Chế độ, chính sách đối với người HĐKCT; người tham gia hoạt động ở Tổ dân phố****1. Người hoạt động KCT ở tổ dân phố:**

- Gồm có 03 chức danh: Bí thư chi bộ, Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng ban Công tác MT KDC. Tổng cộng có 51 vị trí/31 người hưởng.

- Căn cứ theo Nghị quyết 79/2023/NQ-HĐND, ngày 10/12/2023 của HĐND tỉnh Kon Tum. Mỗi chức danh trên được hưởng 1.2 lần mức lương cơ sở.

+ 01 vị trí x 1.2 x 2.340.000đ = 2.808.000đ/tháng/vị trí.

- Mức phụ cấp trung bình trên một tổ dân phố.

+ 03 vị trí x 1.2 x 2.340.000đ = 8.424.000đ/tháng/Tổ dân phố

+ 8.424.000đ/tháng/Tổ dân phố x 12 tháng = 101.088.000đ/năm/tổ dân phố.

2. Người tham gia hoạt động ở tổ dân phố

Người trực tiếp tham gia công việc của tổ dân phố trên địa bàn phường Đăk Bla được chi theo mức khoán 25 triệu đồng/năm/tổ dân phố, căn cứ theo Nghị quyết 79/2023/NQ-HĐND, ngày 10/12/2023 của HĐND tỉnh Kon Tum.

- **Tại địa bàn phường Nguyễn Trãi cũ**, gồm 07 chức danh được hưởng gồm: Phó Bí thư chi bộ, Tổ phó tổ dân phố, Chi hội trưởng Hội phụ nữ, Chi hội trưởng Hội nông dân, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh, Chi hội trưởng hội Người cao tuổi, Bí thư Đoàn thanh niên. Mỗi chức danh được hỗ trợ 297.000đ/tháng

- *Tại địa bàn phường Lê Lợi cũ, gồm*

+ Phó Bí thư chi bộ, Tổ phó tổ dân phố, mỗi chức danh được hỗ trợ 300.000đ/tháng.

+ Chi hội trưởng Hội phụ nữ, Chi hội trưởng Hội nông dân, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh, Chi hội trưởng hội Người cao tuổi, Bí thư Đoàn thanh niên, mỗi chức danh được hỗ trợ 145.000đ/tháng

+ Các trưởng nhóm hộ gia đình: từ 90.000đ - 158.000 đ/tháng/ tùy theo từng tổ.

- *Tại địa bàn phường Trần Hưng Đạo cũ, gồm:*

+ Phó Bí thư chi bộ: 300.000đ/tháng

+ Tổ phó tổ dân phố: 243.000đ/tháng

+ Chi hội trưởng Hội phụ nữ, Chi hội trưởng Hội nông dân, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh, Chi hội trưởng hội Người cao tuổi, Bí thư Đoàn thanh niên, Chi hội trưởng Hội chữ thập đỏ, Cộng tác viên dân số, mỗi chức danh được hỗ trợ 220.000đ/tháng

- Mức hỗ trợ trung bình trên một ĐVHC cấp xã; trên một thôn/tổ dân phố (*trên một tháng và trên một năm*): 25 triệu đồng/năm/tổ dân phố